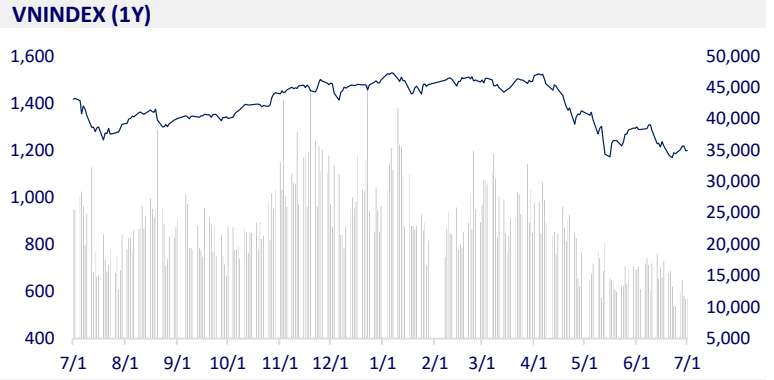
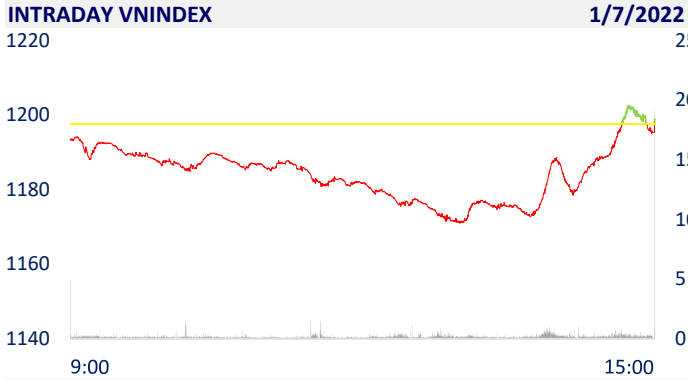
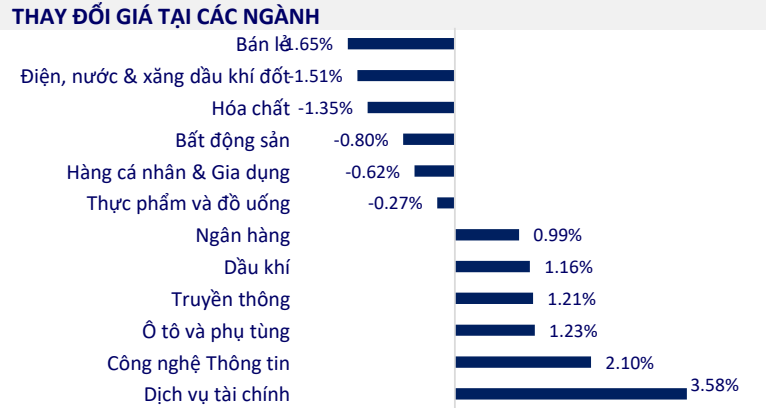


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,198.90	0.11%	-19.98%
VN30	1,252.24	0.27%	-18.46%
HNX	278.88	0.43%	-41.16%
UPCOM	88.18	-0.45%	-21.74%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-303.59		
Tổng GTGD (tỷ)	14,637.87	11.95%	-52.89%

Cổ phiếu chứng khoán bứt phá, VN-Index đóng cửa trong sắc xanh. Tổng giá trị khớp lệnh toàn thị trường đạt khoảng 12.700 tỷ đồng, tăng 6,5% so với phiên trước, trong đó, giá trị khớp lệnh riêng sàn HoSE giảm nhẹ 0,3% xuống mức 10.527 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng 303 tỷ đồng.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	21,300	-0.23%	-17.54%
FUEMAV30	14,750	-0.61%	-18.46%
FUESSV30	15,340	-13.87%	-19.26%
FUESSV50	18,710	6.91%	-18.30%
FUESSVFL	16,020	-3.20%	-28.74%
FUEVFN30	27,000	-2.14%	-3.74%
FUEVN100	16,100	-0.56%	-25.05%
VN30F2212	1,240.80	-0.23%	
VN30F2209	1,241.00	-0.19%	
VN30F2208	1,239.70	-0.10%	
VN30F2207	1,242.00	0.15%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	25,935.62	-0.81%	-9.92%
Shanghai	3,387.64	-0.32%	-6.93%
Kospi	2,305.42	-1.17%	-22.58%
Hang Seng	21,859.79	0.00%	-6.57%
STI (Singapore)	3,095.59	-0.21%	-0.90%
SET (Thái Lan)	1,572.67	0.28%	-5.12%
Dầu thô (\$/thùng)	107.94	-0.93%	41.10%
Vàng (\$/ounce)	1,791.60	-1.12%	-1.60%

Chứng khoán châu Á đồng loạt giảm trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ số Nikkei 225 giảm 0,81% xuống 25.935,62 điểm. Tại Hàn Quốc, chỉ số Kospi giảm 1,17%. Chứng khoán Trung Quốc chốt phiên giảm điểm dù đón nhận kết quả tích cực từ một khảo sát tư nhân được công bố. Theo đó, chỉ số Shanghai Composite giảm 0,32%.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.71%	0	-10
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	0
TPCP - 5 năm	2.66%	0	165
TPCP - 10 năm	3.19%	0	119
USD/VND	23,525	0.49%	2.55%
EUR/VND	24,836	-1.03%	-6.17%
CNY/VND	3,549	0.17%	-2.98%

Thông tin được Bộ Tài chính cho biết tại hội nghị với bộ ngành, địa phương sơ kết tình hình giải ngân vốn đầu tư công nguồn vốn nước ngoài 6 tháng đầu năm tổ chức ngày 1/7. Trong 6 tháng đầu năm 2022, giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài chỉ đạt 9,12% kế hoạch vốn được giao, trong đó, các Bộ ngành đạt 16,12%, các địa phương đạt 5,38%.

LỊCH SỰ KIỆN

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
PDN	7/1/2022	7/4/2022	7/15/2022	Tiền mặt		2,500
VNL	7/1/2022	7/4/2022	7/15/2022	Tiền mặt		500
DGW	7/1/2022	7/4/2022		Cổ phiếu	100:80	
DGW	7/1/2022	7/4/2022	7/29/2022	Tiền mặt		1,000
SVC	7/1/2022	7/4/2022	7/15/2022	Tiền mặt		1,000
NRC	7/1/2022	7/4/2022		Cổ phiếu	100:5	
KDH	7/4/2022	7/5/2022		Cổ phiếu	100:10	
GAS	7/4/2022	7/5/2022	10/3/2022	Tiền mặt		3,000
MSN	7/4/2022	7/5/2022	7/13/2022	Tiền mặt		300

TIN TỨC CHỌN LỌC

Ngân hàng Nhà nước tăng cường độ hút tiền, gần 45.000 tỷ tín phiếu được phát hành phiên 30/6

Giải ngân vốn ODA chỉ đạt 9,12% trong nửa đầu năm 2022

Anh nhập khẩu cá tra Việt Nam tăng 6 lần

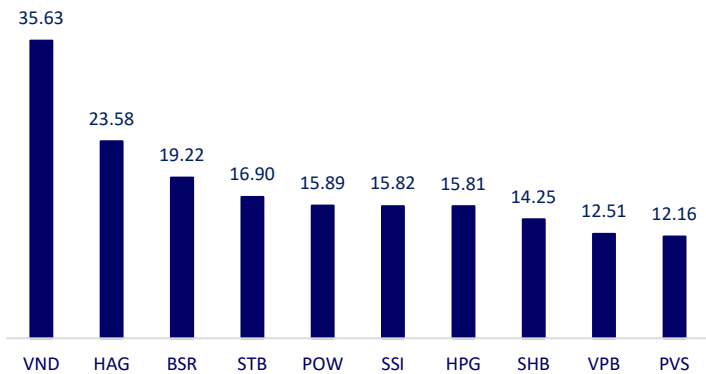
Lạm phát 'hạ nhiệt' tại Đức

Hoạt động thương mại của Anh thấp nhất kể từ khi công bố

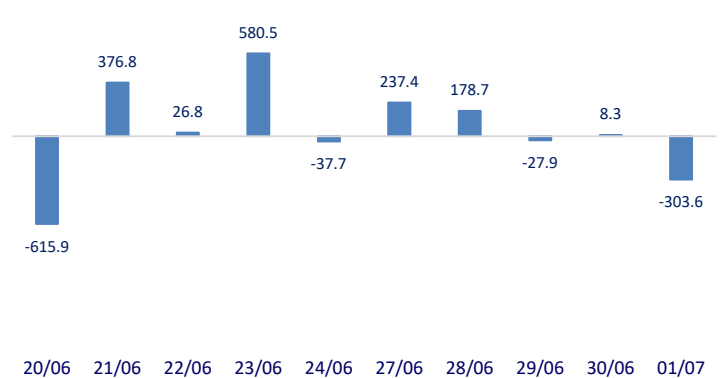
Ấn Độ tăng thuế nhập khẩu đối với vàng và dầu mỏ

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	74,000	-1.07%	-1.33%	2,142,400	2,532,500	HDB: HDBank lần đầu tiên đặt trụ sở với 5 chi nhánh tại các tỉnh Hậu Giang, Điện Biên, Lai Châu, Hòa Bình và huyện đảo Phú Quốc. Bên cạnh đó, ngân hàng sẽ phủ thêm mạng lưới với 13 điểm giao dịch tại các tỉnh Kon Tum, Nam Định, Đắk Nông, Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Bắc Giang, Thái Bình, Bạc Liêu và Ninh Thuận. Hoàn tất kế hoạch này, HDBank sẽ nâng mạng lưới lên 347 điểm giao dịch ngân hàng, hơn 23.000 điểm giao dịch tài chính, với gần 15.500 cán bộ nhân viên.
BID	35,050	4.63%	12.34%	6,471,500	4,780,900	
CTG	26,950	3.06%	8.89%	6,207,600	6,695,100	
TCB	36,000	1.27%	1.41%	6,673,100	5,678,500	
VPB	29,100	0.34%	3.37%	16,084,700	11,828,900	
MBB	24,200	0.00%	2.11%	13,276,800	11,377,800	
HDB	24,500	2.08%	6.52%	3,146,200	3,346,900	
TPB	27,300	0.55%	5.00%	1,818,200	1,772,800	
STB	22,000	2.33%	3.77%	32,589,500	30,130,300	
ACB	24,050	0.21%	1.05%	3,653,200	3,079,300	
NVL	74,400	-0.13%	0.54%	2,304,900	3,016,700	PDR: Dự án đang có quy mô lớn nhất trong danh mục hàng tồn kho của Phát Đạt là Dự án The EverRich 2 với quy mô hàng tồn kho ghi nhận tại riêng dự án này lên tới 3.604 tỷ đồng.
KDH	38,850	-0.13%	1.04%	1,035,800	1,461,600	
PDR	52,400	1.16%	-0.19%	2,058,000	1,886,600	
GAS	113,000	-2.16%	-0.88%	1,804,800	1,810,600	
POW	13,600	0.00%	0.37%	32,584,200	34,755,000	
PLX	40,600	0.74%	-0.49%	1,070,200	876,200	
VIC	72,600	-1.22%	-2.68%	2,682,900	3,977,500	
VHM	61,400	-1.13%	-2.85%	4,582,800	4,982,000	
VRE	28,650	0.35%	3.99%	2,763,000	3,261,100	
VNM	73,700	2.08%	3.08%	4,939,700	5,350,000	
MSN	109,500	-2.23%	0.00%	805,300	981,700	MSN: 6 tháng đầu năm, MSN nằm trong top vốn hóa giảm mạnh nhất thị trường khi đã giảm đến 1,84 tỷ USD.
SAB	153,900	-0.45%	-1.09%	99,700	146,400	
BVH	130,100	0.08%	1.40%	636,600	798,900	
VJC	130,100	0.08%	1.40%	636,600	798,900	
FPT	88,000	2.09%	2.92%	3,414,800	3,612,400	
MWG	70,300	-1.68%	-2.23%	5,773,500	6,151,500	
PNJ	128,200	-0.23%	5.08%	2,096,100	1,989,700	
GVR	22,600	0.22%	-0.66%	2,797,400	2,112,300	
SSI	19,700	4.79%	5.91%	30,637,400	25,625,800	
HPG	22,400	0.45%	2.75%	24,915,100	26,149,400	

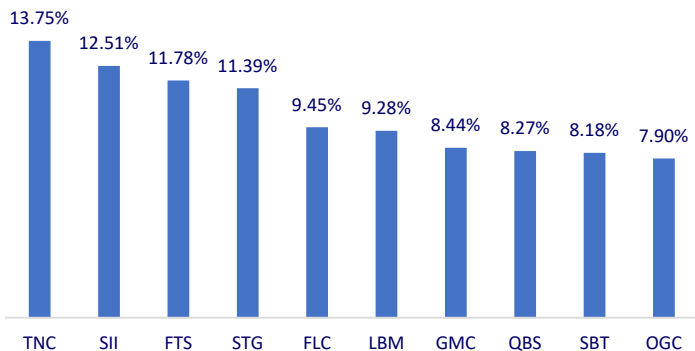
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

